

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26-8-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Bà Hoàng Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2022/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Ngọc C, sinh năm 1992, địa chỉ: Số nhà A, khu Nhà Thờ, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Tô Văn N, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 13/5/2022, nộp tại Tòa án ngày 19/5/2022, bản tự khai ngày 30/5/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nông Ngọc C trình bày:

Chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 14/7/2021. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 01 con chung. Khoảng 01 tháng sau khi kết hôn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống có tính cách không hòa hợp, có cách nhìn về việc nuôi dạy con cái khác nhau; có lúc

anh Tô Văn N còn có hành vi đánh đập chị. Việc đánh chị Nông Ngọc C do không xảy ra thương tích nặng nên chị Nông Ngọc C không báo chính quyền địa phương cũng như Công an đến giải quyết tuy nhiên hàng xóm và anh em xung quanh đều nắm được việc anh Tô Văn N đánh chị Nông Ngọc C. Đến tháng 4 năm 2022, chị Nông Ngọc C bỏ về thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống. Vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau, không liên lạc cũng như hỏi thăm nhau. Vì vậy chị Nông Ngọc C xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tô Văn N.

Về con chung: Chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N có 01 người con chung là cháu Tô Hạo N1, sinh ngày 31/12/2021. Hiện nay cháu Tô Hạo N1 đang ở cùng chị Nông Ngọc C, khi ly hôn chị Nông Ngọc C yêu cầu là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tô Hạo N1 vì hiện nay chị đang làm giáo viên trường mầm non xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, điều kiện kinh tế ổn định thu nhập hàng tháng khoảng 9.000.000 đồng/tháng. Chị Nông Ngọc C không yêu cầu anh Tô Văn N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và cho vay nợ: Không có.

Đối với bị đơn anh Tô Văn N: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần và giao thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh Tô Văn N, nhưng anh Tô Văn N cố tình vắng mặt, cố tình không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án; không đến Tòa án để thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng tại phiên tòa ngày 10/8/2022 anh Tô Văn N vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, anh Tô Văn N vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại Công văn số 510/CV-UBND ngày 23/6/2022, Ủy ban nhân dân xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết anh Tô Văn N có hộ khẩu thường trú tại thôn Pò Cai, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn còn chị Nông Ngọc C không có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Việc mâu thuẫn giữa 02 vợ chồng anh Nghiệp và chị Châm Ủy ban nhân dân xã không nắm rõ vì không có ai trình báo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về việc viết bản tự khai, tham gia

phiên tòa và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Ngọc C, cho chị Nông Ngọc C ly hôn với anh Tô Văn N.

Về con chung: Chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N có 01 con chung là cháu Tô Hạo N1, sinh ngày 31/12/2021, hiện nay cháu Tô Hạo N1 chưa đủ 36 tháng tuổi, đang ở cùng mẹ. Vì vậy, cần giao cháu Tô Hạo N1 cho chị Nông Ngọc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Tô Hạo N1 đủ 18 tuổi. Anh Tô Văn N chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nông Ngọc C không yêu cầu. Anh Tô Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nông Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và án phí cấp dưỡng theo quy định.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Anh Tô Văn N hợp lệ lần thứ nhất để đưa ra xét xử nhưng anh Anh Tô Văn N vắng mặt không có lý do, nên phải hoãn phiên tòa vào ngày 10/8/2022. Tại phiên tòa hôm nay, anh Anh Tô Văn N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Anh Tô Văn N.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 19/5/2022 chị Nông Ngọc C gửi đơn xin ly hôn với anh Tô Văn N và yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn ngày 14/7/2021 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 01 con chung. Khoảng 01 tháng sau

khi kết hôn bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong thời gian chung sống chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, hay cãi chửi nhau nên vợ chồng không thể hòa hợp. Đến tháng 4 năm 2022, chị Nông Ngọc C bỏ về thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống, hai vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Chị Nông Ngọc C đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án và được Tòa án thụ lý vụ án vào ngày 25 tháng 5 năm 2022, nhưng trong quá trình giải quyết anh Tô Văn N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh Tô Văn N không đến Tòa án theo giấy triệu tập, cũng như không có ý kiến về việc chị Nông Ngọc C xin ly hôn với anh. Như vậy, chứng tỏ anh Tô Văn N cũng không tha thiết gì đến việc hàn gắn hôn nhân, níu kéo tình cảm vợ chồng. Tại Công văn số 510/CV-UBND ngày 23/6/2022, Ủy ban nhân dân xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết hiện nay anh Tô Văn N có hộ khẩu thường trú tại địa phương còn chị Nông Ngọc C không có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Việc mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Nghiệp và chị Châm Ủy ban nhân dân xã không nắm rõ vì không có ai trình báo. Do vậy có cơ sở để xác định vợ chồng chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2022, từ đó đến nay anh Tô Văn N và chị Nông Ngọc C cũng không còn quan tâm đến nhau nữa. Hội đồng xét xử thấy cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị Nông Ngọc C được ly hôn anh Tô Văn N là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Chị Nông Ngọc C và anh Tô Văn N có 01 người con chung là cháu Tô Hạo N1, sinh ngày 31/12/2021, hiện đang ở cùng chị Nông Ngọc C. Khi ly hôn chị Nông Ngọc C yêu cầu là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy cháu Tô Hạo N1 dưới 36 tháng tuổi, theo quy định khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì con được giao cho mẹ trực tiếp nuôi. Mặt khác chị Châm hiện nay đang làm giáo viên trường mầm non xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, nên có thu nhập hàng tháng ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị Châm. Về cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Châm không yêu cầu nên anh Tô Văn N chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung: Chị Nông Ngọc C không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung và cho vay nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nông Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nông Ngọc C, cho chị Nông Ngọc C được ly hôn anh Tô Văn Nghiệp.

2. Về con chung: Giao cháu cháu Tô Hạo N1, sinh ngày 31/12/2021 cho chị Nông Ngọc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi; anh Tô Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Tô Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nông Ngọc C chưa yêu cầu.

4. Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu Tòa án giải quyết

5. Về nợ chung và cho vay nợ chung: Không có, không yêu Tòa án giải quyết.

6. Về án phí: Chị Nông Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0001436, ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Nông Ngọc C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Tô Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- THADS huyện Cao Lộc;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn L, huyện L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính

